LESSON 8

COMPARATIVE – SUPERLATIVE



Let's Learn!

So sánh hơn
So sánh nhất

Comparatives

So sánh hơn của tính từ sử dụng khi đưa ra phép so sánh giữa 2 đối tượng hoặc nhóm đối tượng.

Form (Cấu trúc)	
S1 + be + adj-er + than O2 (S2 + be). S1 + be + more + adj + than O2 (S2 + be).	A car is bigger than a bike. He is more careful than his brother.
How to form comparative adjectives (Cách biến đổi tính từ so sánh hơn)	
- Đối với tính từ ngắn: (1 âm tiết)	
Kết thúc bằng "e" → thêm r	*wide → wider*
Kết thúc bằng 1 nguyên âm (u, e, o, a, i) và 1 phụ âm (trừ h, w, x, y, z) → nhân đôi phụ âm cuối, rồi thêm "er"	*hot → hotter* *cold → colder*
Các tính từ ngắn còn lại thêm +er	*interesting → more interesting*
- Đối với tính từ dài (từ 2 âm tiết trở lên) → thêm "more" trước tính từ	*pretty → prettier*
Lưu ý: tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng y → đổi y thành ier	*narrow → narrower* *quiet → quieter*
Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng er, ow, et → thêm "er"	*clever → cleverer*

LIVEWORKSHEETS

Irregular comparative adjectives (Tính từ so sánh hơn bất quy tắc)		
good	*better*	*tốt hơn*
bad	*worse*	*tệ, dở hơn*
much / many	*more*	*nhiều hơn*
little + N số ít, không đếm được	*less*	*ít hơn*
few + N số nhiều, đếm được	*fewer*	*ít hơn*
far	*farther/ further*	*xa hơn*
old	*older/ elder*	*già hơn*

Expressions (Dấu hiệu)	
Than	*She is taller than me.*
Which _____, A or B?	*Which is sweeter, apples or oranges?*
Between A and B	*Which do you prefer, chocolate or strawberry ice cream?*
Of the two + Ns/es,	*Of the two girls, Trang is the taller.*

Superlative

So sánh nhất của tính từ sử dụng khi đưa ra phép so sánh từ 3 đối tượng trở lên.

Form (Cấu trúc)	
S + be + the + adj-est (+ N + C). S + be + the + most adj (+ N + C).	*She is the best student in my class.* *He is the most careful in my family.*

How to form superlative adjectives (Cách biến đổi tính từ so sánh nhất)	
- Đối với tính từ ngắn: (1 âm tiết)	
Kết thúc bằng "e" → thêm st	wide → widest
Kết thúc bằng 1 nguyên âm (u, e, o, a, i) và 1 phụ âm (trừ h, w, x, y, z) → nhân đôi phụ âm cuối, rồi thêm "est"	hot → hottest
Còn lại + est	cold → coldest
Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng -y → iest	happy → happiest
Tính từ 2 âm tiết kết thúc bằng er, ow, et → thêm "est"	narrow → narrowest
- Đối với tính từ dài từ 2 âm tiết trở lên → the most	complicated → the most complicated

LIVEWORKSHEETS

Irregular superlative adjectives (Tính từ so sánh nhất bất quy tắc)		
good	best	tốt nhất
bad	worst	tệ, dở nhất
much / many	most	nhiều nhất
little + N số ít, không đếm được	least	ít nhất
far	farthest/ furthest	xa nhất
old	oldest/ eldest	già nhất

Expressions (Dấu hiệu)	
In + N	In my class
One of the + adj-est + Ns/es	One of the best students
Among Ns/es	Among children
Of all + Ns/es	Of all subjects
Of the three/four... + Ns/es	Of the four shirts
Câu chia hiện tại hoàn thành	It's the best story I've ever read.



Exercise 1: Write the comparatives forms of the adjectives/ adverbs.
(Viết dạng so sánh hơn của tính từ / trạng từ.)

No.	Adjectives / Adverbs	Comparative form
1	high	.....
2	quiet	.....
3	slowly	.....
4	beautifully	.....
5	interesting	.....

LIVEWORKSHEETS

6	expensive	.....
7	creatively	.....
8	difficult	.....
9	tall	.....
10	hard	.....

Exercise 2: Write the comparatives forms of the adjectives/ adverbs. (Viết dạng so sánh hơn của tính từ / trạng từ.)

No.	Adjectives / Adverbs	Comparative form
1	good / well	.....
2	little	.....
3	many / much	.....
4	bad / badly	.....
5	far	.....
6	hot	.....
7	narrow	.....
8	hard	.....
9	clever	.....
10	happy	.....

LIVEWORKSHEETS

Exercise 3: Circle the correct answers.
(Khoanh tròn đáp án đúng.)

1. He is (intelligenter / more intelligent) than me.
2. My friend did the test (more carefully / carefullier) than me.
3. Do you have a (better / good) job than your sister?
4. My mom's (funny / funnier) than your mom!
5. Crocodiles are more dangerous (than / as) fish.
6. Maths is (harder / more hard) than Chemistry.
7. She drives (more careful / more carefully) than her brother.
8. Her new house is (more comfortable / comfortabler) than the old one.
9. It is strange but often a coke is (more expensive / expensiver) than a beer.
10. Non-smokers usually live (more long / longer) than smokers.

Exercise 4: Complete the following questions with the comparative form of the adjectives in brackets. (Hoàn thành các câu hỏi sau với so sánh hơn của tính từ.)

1. Which river is ..... , the Red River or the Mekong River? long
2. Which city is ..... , London or Rome? old
3. Which city is ..... , New York or Paris? big
4. Which mountain is ..... , Mount Everest or Mount Fuji? high

LIVEWORKSHEETS

5 Which language is ..... , Chinese or English? difficult

6 Which animals are ..... , cats or horses? fast

7 Which month in Viet Nam is ..... , October or December? cold

8 Which animals are ..... , dogs or dolphins? intelligent

9 Which car is ..... , this one or that one? modern

10 Which boy is ..... , Peter or Henry? handsome

Exercise 5: Write the superlative forms of the adjectives/ adverbs.
(Viết dạng so sánh nhất của tính từ/ trạng từ.)

No.	Adjectives / Adverbs	Superlative form
1	short	.....
2	big	the biggest
3	good/ well	.....
4	calm	.....
5	bad/ badly	.....
6	large	.....
7	many / much	.....

LIVEWORKSHEETS

8	near	.....
9	little	.....
10	careful	.....

Exercise 6: Complete the following sentences with the superlative form of the given adjectives. (Hoàn thành các câu sau với dạng so sánh nhất của tính từ đã cho.)

1. English is ..... subject of all. difficult
2. My grandmother is one of ..... people in my family. caring
3. Jane is ..... of all. tall
4. Who is ..... actress in your country? famous
5. January is ..... month of the year in Viet Nam. cold
6. Among students, Hannah is ..... . intelligent
7. Is Ms. Dove ..... teacher in our school? strict
8. Gogy is ..... in our football team. funny
9. Which sports is ..... of all? dangerous
10. They aren't ..... shoes I have. cheap

LIVEWORKSHEETS

Exercise 7: Complete the table. (Hoàn thành bảng sau.)

No.	Adjectives/ Adverbs	Comparatives	Superlatives
1	far		
2			happiest
3		later	
4	old		
5			narrowest
6	dry		
7			saddest
8	clever		
9		larger	
10		tidier	

Exercise 8: Circle the correct answers. (Khoanh tròn đáp án đúng.)

1. This dress is the most / more expensive in the shop.
2. Tony is the tallest / most tall in the class.
3. Nam is the / a most handsome boy in the neighborhood.
4. Tom is the most generous / generousest person I've ever met.
5. What is the more / most popular make-up look of young girls?
6. I have had the happiest / most happy days in my life.

LIVEWORKSHEETS

7 That is the most delicious deliciousest meal I've had for a long time.

8 Is this the smallest smaller shirt you have got?

9 Lisa is the × most careful person in my class.

10 Mai is the young youngest daughter.

Exercise 9: Complete the following sentences with the superlative form of the adjectives in brackets. (Hoàn thành các câu sau với dạng so sánh nhất của tính từ.)

1 It is the ..... house in town. large

2 Monday is the ..... day of the week. bad

3 Danny was the ..... person in his class. noisy

4 Sam is the ..... in the class. popular

5 Which is the ..... subject at school? difficult

6 Jimmy is the ..... player in the football team. good

7 Elephants are the ..... animals. heavy

8 Let's pick the ..... apple of the tree. big

9 Mary is the ..... girl in the room. thin

10 That is the ..... sofa in our house. comfortable

LIVEWORKSHEETS

Exercise 10: Colour the correct answers.
(Tô đáp án đúng.)

1 It is the ..... shop in town.

(A) largest (B) large (C) bigger (D) big

2 Today is the ..... day of the week.

(A) bad (B) badly (C) worst (D) worster

3 Tom was the ..... person in his family.

(A) noisy (B) noisiest
(C) noisies (D) noisiest than

4 She is ..... in the class.

(A) the most popular (B) most popular than
(C) more popular (D) the popularest

5 Which is the ..... subject at school?

(A) more difficult (B) difficulty
(C) difficult than (D) most difficult

6 David is the ..... player in the football team.

(A) best (B) bester (C) best than (D) badly

7 Elephants are the ..... animals.

(A) heavy (B) heavies
(C) heaviest (D) heaviest than

8 Let's pick the ..... mango of the tree.

(A) biggest (B) bigs (C) bigger (D) big than

LIVEWORKSHEETS

9 Alice is the ..... girl in the class.

A thins
B thinnest
C thiner than
D thin

10 That is the ..... chair in her house.

A most comfortable
B more comfortable
C comfortables
D comfortable

Exercise 11: Circle the correct answers.
(Khoanh tròn đáp án đúng.)

1 My sister is ..... than me.

A. the tallest B. taller C. more taller

2 Peter is the ..... in his class.

A. short B. shorter C. shortest

3 Ben runs ..... than Jack.

A. faster B. the fastest C. fast

4 Kate is the ..... girl in our team.

A. prettier B. pretty C. prettiest

5 Alice is ..... than her sister.

A. more beautiful B. beauty C. beautiful

6 Son Tung is one of the ..... singers in my country.

A. popular B. most popular C. popularity

LIVEWORKSHEETS

7 Ho Chi Minh City is ..... than Ha Noi.

A. more bigger B. big C. bigger

8 Everest is the ..... mountain in the world.

A. highest B. high C. higher

9 Maths is ..... than Chemistry.

A. easy B. easier C. easily

10 My parents buy the ..... cake in the supermarket.

A. bigger B. big C. biggest

Exercise 12: Correct the underlined mistakes.

(Sửa lại lỗi sai được gạch chân dưới đây.)

1 Mary is tallest than Max. .....

2 My hair is longest than your hair. .....

3 She is two years older the me. .....

4 It was the happyest day of my life. .....

5 Jenny is thiner than Tom. .....

6 Harry is the fattest more person I've ever seen. .....

7 Jill is most thoughtful than your sister. .....

8 Italian food is gooder than American food. .....

9 This butterfly is beautifuler than that butterfly. .....

10 France is a biggest country than Britain. .....

LIVEWORKSHEETS